

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THAN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2023/HS-ST
Ngày: 25/4/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Lương Xuân Thu.
- *Các hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Việt Hà; Nguyễn Thị Như.
- *Thư ký phiên toà:* Ông Nguyễn Duy Thế - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên toà:* Ông Tòng Văn Thức - Kiểm sát viên.

Ngày 25/4/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2023/TLST-HS, ngày 27/3/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2023/QĐXXST-HS ngày 14/4/2023 đối với bị cáo:

Lương Văn H - Sinh ngày 10/02/1990 tại Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

Nơi cư trú: Bản N Kh, xã M K, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lương Văn T và bà: Lò Thị M (đều đã chết); Gia đình có 2 chị, em bị cáo là con thứ hai; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 11/6/2011, Lương Văn H bị Công an huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu bắt đưa đi cơ sở giáo dục tại trại Thanh Hà, tỉnh Vĩnh Phúc theo quyết định số: 478 ngày 19/4/2010 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 13/12/2022, tạm giam từ ngày 21/12/2022, hiện bị cáo đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên. (Có mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Hoàng Thị S – sinh năm 1965.

2. Lương Thị H1 – sinh năm 1993.

Đều trú tại: Bản N Kh, xã M K, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

(đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 13/12/2022, tại Bản N Kh, xã M K, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, Lường Văn H mượn xe mô tô của chị Hoàng Thị S, sinh năm 1965, trú tại: Bản N Kh, xã M K, huyện Than Uyên (xe mô tô là của Lường Thị H1, sinh năm 1993, con gái của S, trú cùng bản với bị cáo H). H nói mượn xe đi có việc, nên được S đồng ý cho mượn, sau khi mượn được xe, Lường Văn H điều khiển xe lên bản bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, mục đích tìm mua Heroine sử dụng. Tại bản Noong Thăng, H mua của một người phụ nữ không rõ lai lịch 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu hồng với giá 100.000 đồng. Mua được Heroine, Lường Văn H cầm gói Heroine trong lòng bàn tay phải rồi điều khiển xe mô tô đi về. Đến hồi 12 giờ 20 phút cùng ngày, Lường Văn H về đến khu 10, thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên thì gặp tổ công tác Công an thị trấn Than Uyên đang làm nhiệm vụ. Do lo sợ, H đã thả gói Heroine trong lòng bàn tay phải xuống đất thì bị tổ công tác Công an thị trấn Than Uyên phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu hồng. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn tạm giữ của Lường Văn H 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA mang biển kiểm soát 25B1 – 410.14.

Tại bản kết luận giám định tư pháp số 126 ngày 13/12/2022 của người giám định theo vụ việc Công an huyện Than Uyên và kết luận giám định số 01 ngày 16/12/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Số chất bột, màu trắng thu giữ của Lường Văn H có khối lượng 0,14 gam là ma túy, loại: Heroine.

- **Vật chứng của vụ án:** 0,14 gam Heroine, Cơ quan điều tra đã gửi toàn bộ 0,14 gam đi giám định (không hoàn lại). Còn lại 01 mảnh nilon màu hồng; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu thu giữ của Lường Văn H. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA mang biển kiểm soát 25B1 – 410.14, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Lường Thị H1. H1 không biết việc H sử dụng xe mô tô làm phương tiện đi mua Heroine. Ngày 16/01/2023, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô cho chị Lường Thị H1, Số vật chứng còn lại đang được lưu giữ theo quy định.

Tại bản cáo trạng số: 40/CT –VKS, ngày 27/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Lường Văn H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện Than Uyên trình bày lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lường Văn H phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Về hình phạt: Đề nghị HĐXX Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo Lường Văn H từ 18 đến 24 tháng tù.

Không áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 phong bì Công an huyện Than Uyên bên trong đựng 01mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu.

Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23; Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Lường Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lường Văn H không có ý kiến tranh luận gì đối với quan điểm của vị đại diện Kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo được sớm trở về với gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Căn cứ vào lời khai của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, người chứng kiến cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 11 giờ 30 ngày 13/12/2022, tại bản Noong Thẳng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, Lường Văn H đã mua trái phép 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng của một người phụ nữ không rõ lai lịch, mục đích để sử dụng. Đến hồi 09 giờ cùng ngày, tại khu 10, thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên Lường Văn H bị Công an thị trấn Than Uyên phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ 01 gói Heroine có

khối lượng 0,14 gam. Hành vi nêu trên của bị cáo Lường Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội: “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 – Bộ luật hình sự. Nội dung bản cáo trạng truy tố, căn cứ pháp luật, mức hình phạt đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội: Với gia cảnh bố, mẹ mất sớm, lẽ ra bị cáo phải cố gắng làm ăn lo toan mọi công việc gia đình. Ngược lại bị cáo lao vào lối sống buông thả, ăn chơi, đua đòi rồi trở thành nạn nhân của ma túy, vì vậy bị cáo là người hiểu hơn ai hết: Heroine là chất ma túy gây nghiện, hủy hoại sức khỏe con người và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác, nên Nhà nước nghiêm cấm và xử phạt nghiêm khắc đối với ai có một trong những hành vi liên quan đến chất ma túy. Do nghiện chất ma túy ngày 13/12/2022 bị cáo đã bất chấp sự nghiêm cấm pháp luật, cố ý thực hiện hành vi mua trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 0,14 gam nhằm mục đích để sử dụng cho nhu cầu thấp hèn của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Nên cần phải xử lý thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Xét về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án. Nhưng ngày 11/6/2011, Lường Văn H bị Công an huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu bắt đưa đi cơ sở giáo dục tại trại Thanh Hà, tỉnh Vĩnh Phúc theo quyết định số: 478 ngày 19/4/2010 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu. Sau khi tái hòa nhập cộng đồng, bị cáo không chịu từ bỏ việc sử dụng chất ma túy rồi phạm tội, nên bị cáo phải chịu một hình phạt nghiêm khắc hơn. Song quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần xét giảm phần nào khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy gia đình bị cáo còn đang khó khăn, bị cáo không đảm nhiệm chức vụ nghề nghiệp gì, do đó Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng các hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án gồm: 01 phong bì Công an huyện Than Uyên bên trong đựng 01 mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu. Xét thấy số vật chứng này là vật không có giá trị sử dụng, nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Về nguồn gốc Heroine, Lương Văn H khai mua của một người phụ nữ không rõ lai lịch tại bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Hoàng Thị S; Lương Thị H1 là những người cho bị cáo mượn xe mô tô làm phương tiện đi mua Heroine. Quá trình điều tra xác định khi cho H mượn xe mô tô, chị S không biết mục đích H mang làm phương tiện mua Heroine, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với chị S, H1 đồng thời trao trả lại xe mô tô cho chị H1 là đúng quy định. Quá trình điều tra, truy tố các chị H1; S không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lương Văn H phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106;135;136; 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23; Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lương Văn H phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

2.Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Lương Văn H 02 (hai)** năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 13/12/2022.

3. Về vật chứng:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 phong bì Công an huyện Than Uyên bên trong đựng 01mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu.

(Tình trạng vật chứng như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên được lập ngày 31 tháng 3 năm 2023).

4. Về án phí: Bị cáo Lương Văn H phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Than Uyên.
- VKSND tỉnh Lai Châu.
- Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.
- Bị cáo; Người có QLNVLQ.
- CA huyện Than Uyên.
- CQTHAHS huyện Than Uyên.
- Chi cục THADS huyện Than Uyên.
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Xuân Thu